

Số: 289 /BC-UBND

Quảng Bình, ngày 25 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình công tác phòng, chống dịch; triển khai chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 thời gian qua và nhiệm vụ, giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 thời gian tới trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

I. TÌNH HÌNH DỊCH COVID-19 VÀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh

Từ khi dịch COVID-19 bùng phát trong nước, tỉnh Quảng Bình đã an toàn vượt qua ba đợt dịch. Đến đợt dịch thứ tư, Quảng Bình là một trong 5 tỉnh cuối cùng trong cả nước có ca lây nhiễm COVID-19 trên địa bàn.

Ngày 05/7/2021, Quảng Bình ghi nhận trường hợp dương tính đầu tiên với SARS-CoV-2 về trên địa bàn tỉnh sau nhập cảnh tại Cửa khẩu Quốc tế Cha Lo.

Ngày 20/7/2021, chùm ca bệnh đầu tiên ghi nhận là 03 công dân nhập cảnh từ Nga, đã hoàn thành cách ly tập trung 21 ngày tại Khánh Hoà và tiếp tục theo dõi tại nhà ở Bãi Dinh, Dân Hoá, huyện Minh Hoá. Sau đó phát hiện thêm 02 trường hợp F1 của 03 F0 trên dương tính; tỉnh đã kích hoạt Bệnh viện dã chiến để điều trị các ca F0 này. Tiếp tục ghi nhận các ca bệnh rải rác, chủ yếu là công dân nhập cảnh, lái xe tại Cửa khẩu Quốc tế Cha Lo và người từ vùng dịch về.

Ngày 24/8/2021, sau 14 ngày không phát hiện ca bệnh trong cộng đồng, tỉnh Quảng Bình đã xuất hiện ổ dịch mới liên quan đến chuỗi lây nhiễm Cảng cá Nhật Lệ với tốc độ bùng phát lớn, lây lan nhanh, chủ yếu tập trung ở thành phố Đồng Hới, huyện Bố Trạch; có hơn 1500 ca dương tính trong vòng 4 tuần. Đợt cao điểm đã phát hiện hơn 40 ổ dịch. Đánh giá nguy cơ đến ngày 08/9/2021, toàn tỉnh có 32 xã, phường, thị trấn có nguy cơ rất cao; 27 xã, phường, thị trấn có nguy cơ cao; 24 xã, phường, thị trấn có nguy cơ và 68 xã, phường, thị trấn bình thường mới.

Sau 3 tuần khẩn trương, quyết liệt triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, từ ngày 15/9/2021 đến nay, số lượng các ca bệnh trong ngày đã giảm hẳn và tập trung chủ yếu những vùng phong tỏa. Đánh giá nguy cơ đến ngày 15/9/2021, toàn tỉnh có 08 xã, phường, thị trấn có nguy cơ rất cao; 10 xã, phường, thị trấn có nguy cơ cao; 22 xã, phường, thị trấn có nguy cơ và 111 xã, phường, thị trấn bình thường mới.

Ngày 16/9/2021, xuất hiện ổ dịch mới ở thị xã Ba Đồn, đã có 208 ca nhiễm liên quan đến các ổ dịch này. Các ổ dịch mới được khoanh vùng, xử lý kịp thời.

nhml

Hiện nay, tình hình dịch COVID -19 trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực và đã được kiểm soát, số ca khỏi bệnh tăng, số lượng các ca bệnh trong ngày đã giảm và chủ yếu ở trong khu cách ly và người từ vùng dịch trở về, các ổ dịch mới được khoanh vùng, xử lý kịp thời. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phân loại cấp độ dịch COVID-19 để áp dụng các biện pháp hành chính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ.

Ngày 20/10/2021, phát hiện ổ dịch mới liên quan đến 02 trường hợp về từ miền Nam tại TDP 5, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa. Trung tâm Chỉ huy đã kịp thời chỉ đạo Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp Trung tâm Chỉ huy huyện Minh Hóa phong tỏa một phần TDP 5, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa; khẩn trương điều tra truy vết các trường hợp F1, F2 liên quan, xét nghiệm sàng lọc, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Thiết lập cơ sở điều trị COVID-19 thuộc Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa để tổ chức thu dung, điều trị bệnh nhân theo phương châm “4 tại chỗ”.

Tính đến 06h ngày 25/10/2021, toàn tỉnh có 1.940 ca mắc COVID-19, trong đó, 1.823 ca đã khỏi bệnh, 111 ca đang điều trị, 06 ca tử vong.

2. Công tác phòng, chống dịch COVID - 19

a) Công tác chỉ đạo, điều hành:

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Căn cứ diễn biến tình hình dịch theo từng cấp độ, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh đã có sự chỉ đạo linh hoạt, sát đúng tình hình.

Lãnh đạo UBND tỉnh, Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID - 19 tỉnh (Trung tâm Chỉ huy) đã quyết liệt chỉ đạo ngay từ đầu và xuyên suốt quá trình phòng, chống dịch. Chỉ đạo thành lập Trung tâm Chỉ huy các cấp, thường trực 24/24h để điều hành các hoạt động; trực tiếp chỉ đạo tại các điểm nóng, các khu vực phong tỏa để nhanh chóng khoanh vùng, cách ly; tuyên truyền, vận động, người dân phòng chống dịch; tăng cường hoạt động của Tổ COVID cộng đồng.

Triển khai kịp thời các biện pháp giãn cách xã hội. Việc xác định địa bàn phong tỏa, cách ly và giãn cách xã hội đúng hướng, đúng địa bàn, đối tượng. Việc áp dụng các Chỉ thị của Chính phủ về phòng, chống dịch COVID-19 luôn được đặt ở mức cao với những nội dung cụ thể, phù hợp với tình hình diễn biến dịch bệnh trên từng địa phương, nhưng đảm bảo thực hiện mục tiêu kép “vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế” trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm Chỉ huy đã điều hành linh hoạt, phân bổ nguồn lực, nhân lực, xây dựng kế hoạch hàng ngày trong công tác truy vết, lấy mẫu xét nghiệm. Công tác quản lý giãn cách, cách ly xã hội được thực hiện chặt chẽ, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Việc cung ứng hàng hóa thiết yếu đảm bảo nhu cầu đời sống người dân.

uuu

Chỉ đạo tập trung đánh giá mức độ nguy cơ các vùng theo Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/05/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 để triển khai các biện pháp phòng chống dịch phù hợp. Áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội theo hướng: “phong tỏa hẹp, tầm soát rộng”, tổ chức xét nghiệm “thần tốc”. Ban hành các Quyết định điều chỉnh, bổ sung các mức độ phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; quy định cụ thể việc lưu thông, hoạt động sản xuất, kinh doanh, phòng chống thiên tai trong thời gian thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19¹. Kết hợp giữa lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt và phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện. Xác định xã phường là “pháo đài”, người dân là “chiến sỹ”, là trung tâm phục vụ, là chủ thể trong hoạt động phòng chống dịch; đề cao khẩu hiệu “Chiến thắng dịch bệnh là chiến thắng của Nhân dân”. Các nhiệm vụ về bảo đảm an sinh xã hội, tiếp cận, truy vết, cách ly, chăm sóc y tế cho người dân được giải quyết ngay tại cơ sở với phương châm đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng. Trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện, Quảng Bình đã kế thừa các nguyên tắc, biện pháp được áp dụng trong phòng, chống dịch: 5K + vắc xin, thuốc điều trị + công nghệ + ý thức của Nhân dân với các trụ cột: xét nghiệm, cách ly, điều trị.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP². Ban hành Quyết định số 3375/QĐ-BYT ngày 20/10/2021 về việc Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Quyết định số 3376/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Điều chỉnh cấp độ dịch trên địa bàn huyện Minh Hóa khi phát hiện ổ dịch liên quan đến người về từ vùng dịch phía Nam (Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 21/10/2021); áp dụng cấp 4 cho một phần TDP 5, thị trấn Quy Đạt và áp dụng cấp 3 cho thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa. Như vậy, đến 6h ngày 25/10/2021 có 150/151 xã, phường, thị trấn phân loại cấp độ dịch cấp 2; 01 xã, phường, thị trấn cấp 3 (Quy Đạt); 8/8 huyện, thị xã, thành phố cấp 2; toàn tỉnh phân loại cấp 2.

b) Các biện pháp chuyên môn y tế:

- *Công tác cách ly, giám sát:* Ngay khi phát hiện các ca F0, các huyện, thị xã, thành phố đã khẩn trương thực hiện phong tỏa và áp dụng cách ly xã hội theo

¹ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội khóa XV; Công điện số 1102/Đ-ĐTg ngày 23/8/2021, Công điện số 1081/Đ-ĐTg ngày 16/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế về công tác phòng, chống dịch COVID-19; Công điện số 1409/Đ-BYT ngày 15/9/2021 về việc xét nghiệm và một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 khi thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội.

² Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

v. uel

các nguyên tắc Chỉ thị 16/CT-TTg của Chính phủ đối với khu dân cư liên quan với bệnh nhân, yêu cầu những người ở cùng không được ra ngoài và không được rời khỏi địa bàn. Thành lập các đội đáp ứng nhanh, tiến hành điều tra, truy vết, xét nghiệm “thần tốc” để bóc tách F0 ra khỏi cộng đồng một cách nhanh nhất.

Thực hiện quản lý chặt chẽ các Khu cách ly tập trung và thực hiện cách ly tại nhà theo quy định³. Thành lập các Khu cách ly tập trung tại cấp xã để tiếp nhận các F1... đáp ứng cách ly kịp thời sau khi truy vết⁴. Tổ chức phân luồng công dân về các điểm cách ly tập trung hợp lý, hiệu quả. Đến 6h ngày 25/10/2021, đang cách ly tập trung 2.379 người; cách ly tại nhà 1.659 người.

Thành lập các chốt kiểm soát phòng, chống dịch COVID -19 trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là trên tuyến Quốc lộ 1A, các chốt Quốc lộ thuộc ranh giới tỉnh tiếp giáp tỉnh bạn và khu vực biên giới tiếp giáp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Tăng cường công tác giám sát dịch tễ tại những nơi có nguy cơ bùng phát dịch cao, như: khu vực cửa khẩu, cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền. Quản lý chặt chẽ, xét nghiệm sàng lọc cho các đối tượng là ngư dân đánh bắt xa bờ, lái xe đường dài, lái xe vận chuyển qua biên giới... Thành lập Tổ kiểm soát phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực cửa sông Nhật Lệ, cửa Gianh, cửa Ròn...

- *Công tác lấy mẫu, xét nghiệm*: Các đơn vị, địa phương đã tích cực, khẩn trương huy động mọi nguồn lực thực hiện test nhanh, sàng lọc sớm, bóc tách F0 ra khỏi cộng đồng. Lập kế hoạch xét nghiệm hàng ngày cho các địa phương để chủ động lấy mẫu, xét nghiệm theo kế hoạch khung chiến lược triển khai xét nghiệm SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh. Tập trung lấy mẫu sàng lọc tại các xã nguy cơ rất cao, vùng phong tỏa (3 ngày/lần) để đánh giá nguy cơ; lấy mẫu xét nghiệm nhanh trên diện rộng, số lượng lớn tại những khu vực phong tỏa, những nơi có ca nhiễm mới; lấy mẫu xét nghiệm tầm soát cộng đồng theo vùng và theo nhóm nguy cơ⁵. Tập trung nâng cao năng lực xét nghiệm để tăng tốc xét nghiệm, phát hiện sớm các ca F0⁶.

- *Công tác thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19* được chủ động và tiến hành khẩn trương với phương án phù hợp. Kích hoạt Bệnh viện dã chiến⁷ để điều trị bệnh nhân COVID-19. Khi tình hình bệnh nhân tăng nhanh, kế hoạch thu dung điều trị được điều chỉnh kịp thời, áp dụng mô hình tháp 3 tầng⁸.

³ Từ đầu năm đến nay đã tổ chức cách ly tập trung khoảng 25.600 người, cách ly tại nhà khoảng 43.000 người; đặc biệt đã phối hợp thực hiện tốt việc tiếp nhận, cách ly 5.627 công dân là con em quê hương tỉnh Quảng Bình đang lưu trú tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trở về quê do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 theo chính sách của tỉnh được nhân dân đồng tình ủng hộ.

⁴ Đã thiết lập 20 điểm cách ly tập trung cấp tỉnh, 26 điểm cách ly tập trung cấp huyện, 99 điểm cách ly tập trung cấp xã.

⁵ Theo Kế hoạch 2201/KH-UBND ngày 05/10/2021 về việc xét nghiệm SARS-CoV-2 để giám sát chủ động Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

⁶ Đầu tư thêm trang thiết bị xét nghiệm nâng công suất xét nghiệm lên hơn 4.000 mẫu đơn/ngày; tăng cường lực lượng tham gia lấy mẫu, xét nghiệm; tập huấn về quy trình tổ chức lấy mẫu và quản lý số liệu mới theo hướng dẫn của Viện Pasteur Nha Trang ... Triển khai ứng dụng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm trực tuyến.

⁷ Quyết định 2286/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh

⁸ Tầng 1 tại Cơ sở điều trị cấp 1 Trường Cao đẳng Luật miền Trung và Khách sạn Phú Quý. Tầng 2 tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh, Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới và Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình. Tầng 3 tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba Đồng Hới.

Chủ động thực hiện các giải pháp để đáp ứng công tác thu dung điều trị bệnh nhân⁹. Thường xuyên tập huấn, cập nhật các hướng dẫn mới về điều trị bệnh nhân COVID-19 của Bộ Y tế để áp dụng trong các cơ sở điều trị; rà soát, bổ sung trang thiết bị, vật tư y tế, tiêu hao, thuốc, dụng cụ thiết yếu... để đáp ứng công tác điều trị. Các cơ sở điều trị đã tổ chức thu dung, điều trị bệnh nhân đảm bảo theo quy định. Đến 6h ngày 25/10/2021, đang điều trị 111 bệnh nhân. Tỷ lệ bệnh nhân đã điều trị khỏi: 93,97%. Tỷ lệ bệnh nhân tử vong: 0,31%.

- *Công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19*: Xây dựng kế hoạch và triển khai Chiến dịch tiêm chủng vắc xin năm 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đảm bảo an toàn, hiệu quả. Kịp thời phân bổ vắc xin về các huyện, thị xã, thành phố để triển khai tiêm chủng theo kế hoạch. Triển khai phần mềm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 và từng bước hoàn thiện cấp chứng nhận tiêm chủng qua app "Sổ sức khỏe điện tử".

Tính đến 6h00 ngày 25/10/2021, tại các điểm tiêm trên địa bàn toàn tỉnh đã tiêm vắc xin cho 292.565 người. Trong đó có 60.362 người đã tiêm đủ 2 mũi vắc xin. Tỷ lệ người dân trên 18 tuổi đã được tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: 47,81%. Tỷ lệ người dân trên 18 tuổi đã tiêm đủ liều vắc xin: 9,86%¹⁰.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI ĐẠI DỊCH COVID – 19 VÀ HỖ TRỢ NGUỒN LỰC TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ (NQ 68/NQ-CP) và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ (QĐ 23/2021/QĐ-TTg) quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kịp thời. Các sở, ngành, địa phương đã chủ động, kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện việc hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch số 1273/KH-UBND tỉnh phù hợp với chức năng nhiệm vụ và tình hình từng địa phương, đảm bảo tạo điều kiện cho người dân tiếp cận sớm với gói hỗ trợ¹¹. Tập trung tuyên truyền nội dung các chính sách hỗ trợ trên các phương

⁹ Thành lập Bộ phận điều phối bệnh nhân Covid-19 để phân loại và điều phối phân tầng điều trị phù hợp tình trạng bệnh; thành lập Tổ vận chuyển F0 để vận chuyển bệnh nhân theo quy định; thiết lập thêm các cơ sở điều trị theo từng cấp độ để tăng khả năng thu dung điều trị các F0; xây dựng chế độ dinh dưỡng phù hợp cho người bệnh...

¹⁰ Chia theo tổng số dân trên 18 tuổi là: 611.974 người.

¹¹ Hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP cho 56.230 người với số tiền 46.381 triệu đồng.

tiện thông tin đại chúng kết hợp với việc phát hành các loại tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền đến tận đối tượng.

2. Hỗ trợ người dân ở các tỉnh phía Nam

Tỉnh đã hỗ trợ tiền cho người dân Quảng Bình đang sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam; tổ chức 02 đợt đón con em tỉnh Quảng Bình đang lưu trú tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam gặp khó khăn trở về quê do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 (gồm phụ nữ đang mang thai, trẻ em, học sinh và người già thăm thân); hỗ trợ cho công dân về quê “tự phát” đi qua địa bàn tỉnh Quảng Bình¹².

3. Hỗ trợ phòng, chống dịch cho các tỉnh/thành phố và các tỉnh bạn ở nước CHDC Nhân dân Lào

Hỗ trợ kinh phí phòng chống dịch cho các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh và thành phố Hồ Chí Minh¹³. Hỗ trợ nhân lực tham gia phòng, chống dịch COVID-19 cho thành phố Hồ Chí Minh¹⁴.

Hỗ trợ trang thiết bị¹⁵, sinh phẩm xét nghiệm, vật tư y tế tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân... và cử đoàn công tác¹⁶ để trực tiếp tham gia hỗ trợ xét nghiệm, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho tỉnh Khăm Muộn và tỉnh Sạ-Văn-Na-Khệt (Lào) với tổng số tiền khoảng 2 tỷ đồng.

4. Công tác huy động nguồn lực xây dựng Quỹ phòng, chống COVID - 19

Nhiều cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp và Nhân dân toàn tỉnh đã thực sự quan tâm, tham gia hỗ trợ về kinh phí, vật chất và công sức vào xây dựng Quỹ phòng, chống COVID - 19 của tỉnh. Phong trào quần chúng nhân dân quyên góp, hỗ trợ người dân thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam diễn ra sôi nổi như: hoạt động “góp cá” của Câu lạc bộ Du lịch; hoạt động hỗ trợ người dân về quê từ các tỉnh phía Nam đi qua địa bàn tỉnh Quảng Bình của Hội Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các ban, ngành, đoàn thể các cấp được tổ chức có hiệu quả¹⁷.

III. TỒN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, khó khăn

a) Công tác phòng, chống dịch:

¹² Hỗ trợ 21942 người với số tiền 21942 tỷ đồng; tổ chức đón 02 đợt với 2729 người; hỗ trợ lương thực, thực phẩm và trung chuyển hơn 12000 phương tiện với hơn 23000 người.

¹³ Hỗ trợ tỉnh Bắc Giang 500 triệu đồng, tỉnh Bắc Ninh 300 triệu đồng và hỗ trợ bữa ăn cho các khu cách ly ở thành phố Hồ Chí Minh gần 600 triệu đồng.

¹⁴ Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế 12 người (4 bác sỹ, 8 điều dưỡng, kỹ thuật viên; Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam CuBa Đồng Hới 107 người (trong đó có 43 bác sỹ, 64 điều dưỡng, kỹ thuật viên, hộ sinh viên).

¹⁵ 16 máy thở, 10 máy tạo oxy, 45 máy đo thân nhiệt hồng ngoại, 05 máy phun hóa chất.

¹⁶ Đoàn công tác gồm 11 người, mang theo 2 hệ thống xét nghiệm RT-PCR, số lượng sinh phẩm đủ cho 15.000 mẫu xét nghiệm đơn, 1.000 test và nhiều thiết bị y tế hiện đại khác.

¹⁷ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tiếp nhận 51 tỷ đồng tiền mặt và trang thiết bị, vật tư y tế (máy thở, khẩu trang, quần áo bảo hộ,...) trị giá 50,4 tỷ đồng.

Trong những ngày đầu thực hiện giãn cách xã hội, công tác chỉ đạo điều hành tại một số địa phương, đơn vị còn lúng túng. Số lượng F0 tăng nhanh, trong khi cơ sở vật chất, nhân lực, phương tiện, trang thiết bị y tế địa phương còn hạn chế nên công tác điều tra truy vết, xét nghiệm, cách ly, điều trị có thời điểm gặp nhiều khó khăn. Máy móc thiết bị có lúc chưa đáp ứng kịp với diễn biến nhanh của dịch bệnh; lượng mẫu nhiều nên có thời điểm, việc phân tích, trả kết quả còn chậm. Tỷ lệ tiêm vắc xin còn thấp. Vẫn còn tâm lý chủ quan, không kiểm soát tốt tình hình nên dễ bùng phát dịch. Một số địa phương thực hiện chưa nghiêm việc giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg, còn có biểu hiện “chặt ngoài, lỏng trong”. Ý thức phòng, chống dịch của một số người dân chưa cao; có trường hợp người dân chống đối, không hợp tác lấy mẫu xét nghiệm COVID-19 theo quy định.

Thời tiết không thuận lợi, chuẩn bị vào mùa mưa lũ nên việc vừa phòng, chống dịch vừa phòng, chống lụt bão cũng gặp nhiều thách thức.

b) Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Chính phủ:

Tình hình dịch bệnh COVID -19 trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp nên các sở, ngành và các địa phương không tổ chức được hội nghị tập huấn, hướng dẫn để triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/202 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ nên nhiều địa phương còn lúng túng trong triển khai thực hiện. Một số địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15/CT-TTg và Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nên vừa tập trung chống dịch vừa triển khai thực hiện chính sách nên gặp khó khăn trong công tác lập hồ sơ, thủ tục đề nghị hỗ trợ, chi trả hỗ trợ đối với lao động không có hợp đồng lao động dẫn đến tiến độ thực hiện còn chậm; một số doanh nghiệp đã tạm thời cho lao động nghỉ việc, nên rất khó khăn trong việc thông báo cho người lao động nghỉ việc kê khai hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Đây là một đại dịch mới, chưa có tiền lệ, chưa từng xảy ra trên quy mô toàn cầu, ảnh hưởng lớn, nhiều mặt, hầu hết các nước chưa có nhiều kinh nghiệm và có các cách ứng xử khác nhau.

Đợt dịch tại Quảng Bình lây nhiễm nhanh, mạnh, khó kiểm soát, dịch tấn công vào cảng cá làm số nhiễm tăng rất nhanh trong thời gian ngắn gây áp lực lớn cho hệ thống y tế trong bối cảnh năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở còn nhiều hạn chế; nhân lực, trang thiết bị, hạ tầng cơ sở chưa chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống nhiều người mắc. Nguồn lực phòng, chống dịch của tỉnh còn hạn chế.

Nguồn vắc xin phụ thuộc vào số lượng Bộ Y tế cấp.

nhu

b) Nguyên nhân chủ quan

Hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng năng lực phòng, chống dịch; chưa chủ động được vật tư, trang thiết bị, thuốc, sinh phẩm, vắc xin. Có nơi, có lúc sự phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo giữa các địa phương chưa chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả. Sự phối hợp giữa các lực lượng đôi khi chưa thực sự nhịp nhàng, đồng bộ. Trong lãnh đạo, chỉ đạo tại một số nơi, một số cấp còn lúng túng, thiếu quyết liệt, còn chần chừ, do dự do tác động bởi nhiều nguồn thông tin khác nhau. Năng lực của cán bộ quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện phòng, chống dịch có nơi, có lúc, có cấp còn hạn chế, chưa đồng đều. Một bộ phận người dân chưa chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch.

Thời gian thực hiện rà soát, thẩm định hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ rất ngắn, gây khó khăn cho các cơ quan tham mưu trong khâu tổng hợp, thẩm định danh sách đề nghị hỗ trợ. Trong quá trình thực hiện rà soát, kiểm tra và tổng hợp danh sách hỗ trợ của các đối tượng ở một số địa phương vẫn còn xảy ra sai sót trong việc thẩm định, tổng hợp và đặc biệt có tình trạng đề nghị hưởng trùng chính sách hỗ trợ.

IV. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUỒN LỰC PHỤC VỤ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

Huy động các nguồn tài chính từ ngân sách địa phương để kịp thời bố trí kinh phí, đảm bảo phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và thực hiện chính sách an sinh xã hội¹⁸.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Công tác phòng, chống dịch COVID-19

- *Công tác chỉ đạo điều hành:* Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo cách tiếp cận mới, trạng thái mới và phù hợp với tình hình thực tế dịch bệnh tại địa phương. Thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội theo phương châm phong tỏa hẹp nhất có thể, xét nghiệm nhanh, không kéo dài thời gian giãn cách xã hội.

Triển khai thực hiện Quyết định số 3375/QĐ-BYT ngày 20/10/2021 về việc Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và Quyết định số 3376/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 về việc phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- *Công tác giám sát, điều tra, truy vết, khoanh vùng:* Tiếp tục truy vết, khoanh vùng, xử lý môi trường tại chỗ, thực hiện xét nghiệm mở rộng tùy theo

¹⁸ Nguồn lực kinh phí phòng, chống dịch COVID-19: 373 tỷ đồng. Tổng số kinh phí đã chi (bao gồm: kinh phí mua sắm máy móc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị, dụng cụ y tế khám chữa bệnh; kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác phòng chống dịch; thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP; Nghị quyết số 68/NQ-CP; hỗ trợ các tỉnh, thành phố trong nước chống dịch; hỗ trợ nước bạn Lào...): 215 tỷ đồng. Số kinh phí còn lại: 78,5 tỷ đồng.

hml

mức độ nguy cơ.

Tăng cường giám sát chặt chẽ các nguồn lây nhiễm xâm nhập từ cửa sông, cảng biển, khu neo đậu tàu thuyền, cảng cá; quản lý chặt chẽ người ra, vào địa bàn tỉnh, đặc biệt là từ các tỉnh, thành phố nguy cơ rất cao, nguy cơ cao và người nhập cảnh.

Duy trì hiệu quả công tác phòng chống dịch, công tác xét nghiệm tầm soát trong cộng đồng, trong từng cơ quan, đơn vị, các lực lượng tuyến đầu, các cơ sở y tế, giáo dục và chú ý các khu nhà ở trọ, chợ, bến xe, trường học... Tiếp tục giám sát, phát hiện sớm các trường hợp nghi mắc COVID-19 tại cộng đồng, các trường hợp có biểu hiện ho, sốt để kịp thời khoanh vùng, cách ly, xử lý triệt để ổ dịch không để lây lan, bùng phát trong cộng đồng; đồng thời triển khai tốt các hoạt động y tế trong khu vực cách ly, khu phong tỏa.

- *Công tác tổ chức cách ly y tế*: Đối với các ổ dịch: cách ly y tế vùng theo quy định. Tiếp tục thực hiện cách ly y tế đối với người nhập cảnh, F1, F2 theo quy định. Hướng dẫn cụ thể các biện pháp cách ly y tế cho người về từ vùng dịch/vùng đang áp dụng các cấp độ phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- *Công tác xét nghiệm*: Tiếp tục thực hiện xét nghiệm giám sát chủ động theo Kế hoạch 2201/KH-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh, phân vùng cụ thể để lấy mẫu giám sát. Thường xuyên, định kỳ tầm soát, lấy mẫu xét nghiệm tại các địa bàn, khu vực tiềm ẩn nguy cơ lây nhiễm cao như: chợ dân sinh, siêu thị, cảng cá, cảng biển, khu neo đậu tàu thuyền, khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, khu vực cửa khẩu, trường học; các đối tượng nguy cơ như: ngư dân, lái xe đường dài, tiểu thương, người lao động tại cảng cá, cảng biển...

- *Công tác điều trị*: Tiếp tục áp dụng phân tầng thấp điều trị 3 tầng. Thường xuyên rà soát, cập nhật và hoàn thiện kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung điều trị COVID-19 dựa trên diễn biến tình hình dịch. Tập trung điều trị toàn diện, giảm tối đa các trường hợp tử vong là ưu tiên hàng đầu. Thiết lập khu vực điều trị bệnh nhân COVID-19 trong các bệnh viện để đảm bảo vừa thực hiện nhiệm vụ khám, chữa bệnh trên địa bàn, vừa sẵn sàng điều trị bệnh nhân COVID-19 tại chỗ. Xây dựng phương án thiết lập trạm y tế lưu động; dần hoàn thiện hệ thống oxy y tế từ tuyến xã đến tuyến huyện, phấn đấu 100% trạm y tế xã được trang cấp hệ thống oxy theo quy định. Xây dựng phương án cách ly, điều trị F0 không triệu chứng tại nhà.

- *Công tác tiêm chủng*: Tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm chủng đảm bảo an toàn; đúng đối tượng, đúng quy trình, quy định theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Căn cứ tình hình thực tế, số lượng vắc xin được cấp, đẩy nhanh tốc độ, triển khai thêm các điểm tiêm cố định; tổ chức điểm tiêm lưu động (đặc biệt cho các vùng sâu, vùng xa).

2. Duy trì, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện quan điểm chỉ đạo của Chính phủ chuyển trạng thái từ mục tiêu “không có COVID” sang thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai

các phương án vừa chống dịch vừa sản xuất kinh doanh, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội với phương châm “an toàn vẫn là trên hết”, triển khai từng bước chặt chẽ, chắc chắn.

Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh tiếp tục làm việc với các địa phương, doanh nghiệp để nhanh chóng tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tập trung khôi phục, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19 nhằm ổn định đời sống, sinh hoạt, sức khỏe của Nhân dân.

Các sở, ngành, đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo xây dựng kịch bản, phương án sản xuất kinh doanh, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời triển khai thực hiện, trước hết là đối với các vùng an toàn; đồng thời chủ động kịch bản phòng, chống dịch trong tình hình mới để vừa chống dịch vừa sản xuất kinh doanh, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; triển khai từng bước chặt chẽ, chắc chắn với phương châm an toàn vẫn là trên hết, sản xuất phải an toàn, an toàn để sản xuất; tập trung chỉ đạo quyết liệt để tập trung thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; chỉ đạo rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy tiến độ các dự án đầu tư.

Tăng cường chỉ đạo, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại các doanh nghiệp trong các KCN, KKT, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, không làm ảnh hưởng đến các chuỗi cung ứng. Đồng thời, quản lý chặt các nhóm đối tượng có nguy cơ cao, đẩy mạnh xét nghiệm tầm soát trong các doanh nghiệp.

Chỉ đạo xây dựng phương án hỗ trợ người lao động quay trở lại làm việc tại các doanh nghiệp, các sở sản xuất nông lâm ngư nghiệp; hỗ trợ tìm việc làm cho các lao động về từ địa phương khác, đảm bảo an sinh, trật tự an toàn xã hội. Chính sách đào tạo nghề nghiệp ngắn hạn cho lực lượng lao động, đặc biệt là lao động trở về từ địa phương khác để tăng cơ hội tạo việc làm. Tạo điều kiện để doanh nghiệp phân đấu duy trì sản xuất, kinh doanh, không làm đứt gãy chuỗi cung ứng sản xuất, lưu thông, phân phối hàng hóa. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu tối đa số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản do tác động bởi dịch COVID-19.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện thống nhất việc phân luồng vận tải bảo đảm đồng bộ với các địa phương khác trong cả nước, tạo điều kiện để vận chuyển hàng hoá an toàn, thông suốt trên nguyên tắc đơn giản hoá thủ tục, nhanh chóng, thuận lợi, thống nhất với toàn quốc.

Tập trung đánh giá, triển khai phương án tổ chức dạy học ứng phó với diễn

biên dịch COVID-19 trong năm học 2021-2022 phù hợp với tình hình mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền tạo đồng thuận, niềm tin xã hội, quảng bá hình ảnh Quảng Bình trong phòng, chống dịch và khôi phục sản xuất an toàn để góp phần thúc đẩy thương mại, thu hút đầu tư, du lịch trong điều kiện bình thường mới; nâng cao nhận thức, tinh thần tự giác, chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

Tiếp tục chỉ đạo tập trung ưu tiên cho công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng do đại dịch COVID-19; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi nội dung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-CP ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ đến người lao động và người sử dụng lao động biết và thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc, đúng đối tượng; kịp thời phát hiện các dấu hiệu sai phạm trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, lợi dụng việc triển khai chính sách hỗ trợ để trục lợi, tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm không để nảy sinh phức tạp gây bức xúc trong Nhân dân, người lao động, người sử dụng lao động. Huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- BCĐ PC dịch Covid-19 tỉnh;
- TTCH PC dịch Covid-19 tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NCVX. *meu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong

